

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai Quyết định số 928/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 16138/STC-QLNS ngày 18 tháng 6 năm 2026 và Công văn số 19594/STC-QLNS ngày 17 tháng 7 năm 2026 về ban hành Kế hoạch hành động triển khai Quyết định số 928/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh với các nội dung trọng tâm như sau:

I. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

- Bám sát quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 928/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia giai đoạn 2026 - 2030.

- Phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng nhà nước Việt Nam xây dựng và hình thành hệ sinh thái tài chính toàn diện hiện đại, an toàn và bao trùm trên toàn địa bàn Thành phố, góp phần nâng cao đời sống của người dân, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển. Phấn đấu mọi người dân và doanh nghiệp, nhất là nhóm đối tượng ưu tiên được tiếp cận một cách bình đẳng, toàn diện các sản phẩm, dịch vụ tài chính, hưởng thụ đầy đủ các thành quả từ Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

- Phấn đấu đến năm 2030 đạt ít nhất 95% dân số của Thành phố từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác;

- Tốc độ tăng trưởng giá trị thanh toán không dùng tiền mặt đạt mục tiêu chung quốc gia, đưa tỷ trọng giao dịch số trong các dịch vụ công, thương mại điện tử, kinh tế chia sẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đầu cả nước;

- Ít nhất **30%** người trưởng thành có tài khoản tiết kiệm tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Đảm bảo mở rộng khả năng tiếp cận vốn, phấn đấu đóng góp đáng kể vào mục tiêu của Chiến lược quốc gia đạt ít nhất 300.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa có dư nợ tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Dư nợ tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên tổng dư nợ tín dụng tại Thành phố Hồ Chí Minh đạt khoảng 25%;

- Ít nhất 75% người trưởng thành tại Thành phố Hồ Chí Minh có thông tin về lịch sử tín dụng trong hệ thống thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Doanh thu ngành bảo hiểm tại Thành phố Hồ Chí Minh đạt quy mô khoảng 3,3% - 3,5% GRDP.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác (nếu có) theo quy định của pháp luật, vốn tài trợ quốc tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

2. Đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và các đơn vị có liên quan căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch để xây dựng dự toán kinh phí cụ thể để triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật;

3. Đẩy mạnh việc huy động các nguồn lực tài chính từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia thực hiện Chiến lược theo quy định pháp luật; lồng ghép các nhiệm vụ giao cho các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu trong các chương trình mục tiêu quốc gia khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công tại Kế hoạch hành động này để xây dựng và triển khai Kế hoạch chi tiết tại đơn vị mình.

- Đẩy mạnh số hóa việc chi trả các khoản trợ cấp, an sinh xã hội.

- Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, các đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

2. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 2

- Tổ chức triển khai; hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá tình hình triển khai Chiến lược và báo cáo tổng hợp, báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện Chiến lược, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp (nếu cần thiết);

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan đối với các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng, ngoại hối, thanh toán và chuyển đổi số ngân hàng.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí nguồn vốn chi thường xuyên, đầu tư phát triển hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh số hóa việc chi trả các khoản trợ cấp, an sinh xã hội

- Phối hợp với Ngân hàng nhà nước chi nhánh Khu vực 2 và các cơ quan, đơn vị có liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu tài chính toàn diện trong quá trình xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của Thành phố./.

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Ban Thường trực UBMTTQVN Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Các cơ sở GDNN trên địa bàn Thành phố;
- Các Hiệp hội doanh nghiệp;
- Các Hội ngành nghề;
- Các doanh nghiệp nhà nước Thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: PCVP/KT;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, (KT/Linh).

(Kèm Phụ lục)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vinh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

**Danh mục nhiệm vụ Chương trình hành động
triển khai Chiến lược Tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
tại Thành phố Hồ Chí Minh**

(Kèm theo Kế hoạch số 399 /KH-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1	Theo dõi tình hình thực hiện Chiến lược, tổng hợp các vướng mắc phát sinh từ thực tế, nghiên cứu và soát để kịp thời kiến nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về hoạt động đại lý thanh toán trên địa bàn Thành phố	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan	
2	Nghiên cứu, tham gia góp ý và tổ chức triển khai các chính sách tạo thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ số trong hoạt động ngân hàng; từng bước thúc đẩy phát triển mô hình ngân hàng số hiện đại tại Thành phố.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Khoa học và Công nghệ	
3	Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc triển khai các quy định mới về cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính, đặc biệt là các dịch vụ tài chính số nhằm tạo hành lang pháp lý an toàn, kịp thời cho các tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố	
4	Tăng cường công tác thanh tra, giám sát liên ngành trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng trên địa bàn nhằm phòng ngừa rủi ro hệ thống	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Thanh tra Thành phố, Sở Tài chính	
5	Triển khai đồng bộ chính sách pháp luật về dữ liệu; bảo đảm an ninh, an toàn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp kết nối chia sẻ dữ liệu; giám sát nghĩa vụ, trách nhiệm của các đơn vị vận hành nền tảng số, hệ thống giao dịch điện tử	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	
6	Triển khai quy định về tiếp cận, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; phục vụ cho việc nhận biết, xác thực khách hàng bằng phương thức điện tử trực tuyến trong các hoạt động cấp tín dụng	Công an Thành phố	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2, các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố	
7	Triển khai các quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm tăng cường sự kết nối liên thông giữa các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, các công ty công nghệ tài chính (Fintech) và tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính khác.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Khoa học và Công nghệ, các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
8	Nghiên cứu, xây dựng và đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát triển sản phẩm, dịch vụ tài chính, mở rộng kênh phân phối tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	
9	Nghiên cứu, phối hợp hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng đề xuất mở rộng phạm vi, đối tượng, nâng mức cho vay và thời hạn cho vay phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn Thành phố.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ và các Sở, ngành có liên quan	
10	Báo cáo và kiến nghị hoàn thiện các cơ chế, chính sách về bảo hiểm vi mô.	Các tổ chức bảo hiểm trên địa bàn Thành phố (theo yêu cầu từ Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm (trực thuộc Bộ Tài chính))		
11	Thúc đẩy và phát huy vai trò của các định chế tài chính chuyên biệt (bao gồm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, các Quỹ tín dụng nhân dân) gắn với mục tiêu tài chính toàn diện	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Thành phố, Liên minh hợp tác xã Thành phố, Quỹ tín dụng nhân dân, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
12	Phát triển và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ tài chính số, ngân hàng số, đặc biệt là qua thiết bị di động cho người dân và doanh nghiệp tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	
13	Tạo điều kiện, khuyến khích các công ty công nghệ tài chính (Fintech), doanh nghiệp viễn thông tham gia vào chuỗi cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính trên cơ sở hợp tác và cạnh tranh lành mạnh với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố	
14	Mở rộng mạng lưới và độ bao phủ các điểm cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp ở khu vực này tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ tài chính	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
15	Thúc đẩy thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên toàn địa bàn Thành phố. Nội dung chi tiết bao gồm: (i) Đẩy mạnh thực hiện thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ; (ii) Đẩy mạnh thanh toán bằng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp đối với thu, nộp thuế, phí, lệ phí, thu phạt hành chính, thanh toán học phí, viện phí, hóa đơn định kỳ; (iii) Đẩy mạnh thu thuế điện tử, hoàn thiện các quy định về thuế đối với các hoạt động kinh doanh mới, đặc biệt là kinh doanh trên nền tảng số, thương mại điện tử, kinh tế chia sẻ và các hoạt động mô hình kinh doanh mới khác; (iv) Đẩy mạnh số hóa việc chi trả các hoạt động trợ cấp, an sinh xã hội	Thuế Thành phố, Chi cục Hải quan khu vực II, Kho bạc Nhà nước khu vực II, Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố	
16	Khuyến khích, tạo cơ chế hợp tác giữa các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, các tổ chức công nghệ tài chính và các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phát triển các dịch vụ thanh toán, chuyển tiền dễ sử dụng, chi phí thấp cho khu vực nông thôn, ngoại thành	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2		
17	Khuyến khích các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán áp dụng các chính sách ưu đãi, miễn hoặc giảm phí mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng, ví điện tử hợp lý; ưu tiên áp dụng đối với người có công với cách mạng.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ	
18	Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tổ thực hiện chi trả lương cho người lao động và giao dịch thanh toán mua bán hàng hóa, dịch vụ hoàn toàn qua tài khoản ngân hàng.	Sở Tài chính	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	
19	Khuyến khích các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nghiên cứu phát triển đa dạng các sản phẩm tín dụng ngân hàng phù hợp với nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng chính đáng của người dân tại khu vực nông thôn, trong lĩnh vực nông nghiệp	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
20	Phát triển các sản phẩm bảo hiểm trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố.	Các tổ chức bảo hiểm trên địa bàn Thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
21	Hỗ trợ, nâng cao năng lực cho các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài trong xây dựng giải pháp tài chính, triển khai các sản phẩm phục vụ quá trình tái cơ cấu và chuyển đổi xanh trong ngành nông nghiệp.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính.	
22	Khuyến khích các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ phù hợp với từng loại hình, nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh; chú trọng đến doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh có chủ là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Tài chính, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố, Thành đoàn Thành phố	
23	Rà soát, nghiên cứu hoàn thiện cơ chế tín dụng, bảo lãnh tín dụng nhằm nâng cao hiệu quả vận hành của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất cho vay và bảo lãnh tín dụng.	Sở Tài chính	Công ty Đầu tư tài chính nhà nước Thành phố, các Sở, ngành có liên quan	
24	Khuyến khích các tổ chức tín dụng và tổ chức công nghệ tài chính hợp tác phát triển các mô hình cung ứng đa dạng sản phẩm, dịch vụ tài chính cho tới người dân ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo và các đối tượng ưu tiên khác của tài chính toàn diện	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo.	
25	Hỗ trợ các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô tiếp cận nguồn vốn ưu đãi; tạo điều kiện và khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền địa phương và các tổ chức phi chính phủ tham gia hỗ trợ tài chính vi mô phát triển	Sở Tài chính	Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố.	
26	Tăng cường xã hội hóa nguồn lực tài chính trong cung các sản phẩm, dịch vụ tài chính vi mô trên địa bàn.	Sở Tài chính	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2	
27	Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ, phát triển và ứng dụng công nghệ mới thúc đẩy giao dịch điện tử trong lĩnh vực ngân hàng, đặc biệt tại các vùng khó khăn	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	
28	Tham gia hoàn thiện, chuẩn hóa dữ liệu tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh, xác thực điện tử góp phần thúc đẩy chuyển đổi số lĩnh vực ngân hàng.	Công an Thành phố	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	
29	Kết nối liên thông, mở và chia sẻ dữ liệu an toàn giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu quốc gia khác và Cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Công an Thành phố	Các Sở, ban, ngành có liên quan	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
30	Tham gia hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài chính toàn diện phục vụ đánh giá, giám sát Chiến lược; Định kỳ tổ chức lồng ghép các chỉ tiêu đánh giá tài chính toàn diện vào cuộc điều tra thuộc Chương trình điều tra thống kê của Thành phố	Chi cục Thống kê Thành phố	Sở Tài chính, Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	
31	Tham gia hoàn thiện Cơ sở dữ liệu thông tin tín dụng quốc gia thống nhất, đầy đủ, chất lượng trên nền tảng công nghệ hiện đại, tích hợp được đầy đủ thông tin từ các tổ chức tín dụng; từng bước mở rộng các nguồn thông tin từ các tổ chức ngoài ngành Ngân hàng	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố	
32	Phối hợp, tham gia xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về khách hàng của ngân hàng phục vụ cho công tác quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành Ngân hàng	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố	
33	Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng mạng dây và di động trên địa bàn Thành phố, đảm bảo Internet tốc độ cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Các doanh nghiệp viễn thông, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	
34	Xây dựng và vận hành hiệu quả hạ tầng dịch vụ tài chính số dùng chung	Công an Thành phố	Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2	
35	Đẩy mạnh giáo dục tài chính qua hệ thống giáo dục chính thức; phổ cập kiến thức tài chính số, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân; hình thành kỹ năng và thói quen quản lý tài chính cá nhân sớm cho nhóm đối tượng học sinh, sinh viên.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an Thành phố, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2, Thành đoàn Thành phố	
36	Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học trên địa bàn Thành phố về kiến thức và kỹ năng giáo dục tài chính.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường Đại học sư phạm, các cơ sở đào tạo chuyên ngành.	
37	Triển khai các chương trình nâng cao kỹ năng tài chính, hiểu biết sản phẩm quản trị rủi ro cho người sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ bồi dưỡng năng lực kế toán, quản lý tài chính cho các hợp tác xã và hộ kinh doanh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	
38	Thúc đẩy tăng cường hợp tác giữa các tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính với các đại học, trường đại học, học viện, các tổ chức đào tạo quốc tế trên địa bàn để cung cấp chương trình đào tạo chuyên sâu về tư vấn tài chính.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2, các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố	
39	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch để mỗi người dân trên địa bàn đều được cấp và sử dụng tài khoản số, góp phần hình thành công dân số	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	
40	Nghiên cứu triển khai việc trang bị thiết bị công nghệ cho các đối tượng của Chiến lược để sử dụng sản phẩm, dịch vụ tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
41	Thực thi các nhiệm vụ, giải pháp nhằm góp phần bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong giao dịch thương mại điện tử; giám sát hoạt động của sàn giao dịch thương mại điện tử theo phân cấp; kiểm tra việc tuân thủ quy định về bảo vệ người tiêu dùng trong giao dịch trực tuyến; đồng thời, tiếp nhận, hướng dẫn, phối hợp giải quyết đối với các vụ việc thuộc phạm vi quản lý về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Sở Công Thương	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2, Sở Tài chính	
42	Minh bạch hóa cơ cấu phí và các loại phí dịch vụ đối với người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ tài chính	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Tài chính, Sở Công Thương, các tổ chức trung gian thanh toán.	
43	Thúc đẩy vai trò cho vay có trách nhiệm của các tổ chức tín dụng; nhấn mạnh việc tăng cường kiến thức tài chính cho khách hàng vay, đặc biệt là quyền được tiếp cận và bảo vệ thông tin tín dụng, cơ chế giải quyết khiếu nại, phản ánh và chỉnh sửa sai sót thông tin	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố	
44	Khuyến khích các tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính ưu tiên nguồn vốn cho vay người dân và doanh nghiệp thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị; phát triển đa dạng các sản phẩm tài chính xanh, tín dụng xanh	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan	
45	Khuyến khích các tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính mở rộng các sản phẩm tín dụng vi mô	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố	
46	Nghiên cứu, phát triển các gói sản phẩm bảo hiểm, bảo hiểm hưu trí bổ sung cho người dân.	Các tổ chức bảo hiểm trên địa bàn Thành phố		
47	Thúc đẩy phát triển và ứng dụng các mô hình công nghệ tài chính để mở rộng khả năng tiếp cận sản phẩm, dịch vụ tài chính cho nhóm đối tượng ưu tiên	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	
48	Triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo mô hình phòng thủ, bảo vệ 4 lớp đối với các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu của Thành phố	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	
49	Xây dựng nền tảng giám sát an ninh mạng tập trung giữa cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính số nhằm kịp thời phát hiện, xử lý và ngăn chặn các sự cố an ninh mạng.	Công an Thành phố	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2, Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
50	Triển khai áp dụng các quy định về tiêu chuẩn an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với các tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính số, đảm bảo mức độ bảo mật cao nhất và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Khoa học và Công nghệ	
51	Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo chỉ đạo của Chính phủ.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2	Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Thành phố, UBND các phường, xã, đặc khu	
52	Chủ trì phối hợp huy động sự tham gia vào cuộc của các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương, tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai tín dụng chính sách xã hội, tối ưu hóa dòng vốn ưu đãi của Nhà nước đến hộ nghèo.	Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh TP.HCM	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2, Sở Tài chính, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố.	
53	Đẩy mạnh quan hệ hợp tác quốc tế với các quốc gia, các tổ chức phát triển quốc tế trong thúc đẩy tài chính toàn diện tại Thành phố	Sở Ngoại vụ	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2, Sở Tài chính.	
54	Ưu tiên bố trí nguồn lực theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn liên quan phục vụ cho việc thực hiện Chiến lược	Sở Tài chính	Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 2, các Sở, ban, ngành; UBND các phường, xã, đặc khu	
55	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò và ý nghĩa của tài chính toàn diện đến các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp, tổ chức chính trị-xã hội, các tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính, người dân và doanh nghiệp	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn Thành phố	